|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN LONG BIÊN  **TRƯỜNG TIỂU HỌC LÝ THƯỜNG KIỆT**  **GV: Hà Minh Nguyệt** | *Thø....... , ngµy ..... th¸ng...... n¨m 2020*  **KẾ HOẠCH BÀI DẠY – LỚP 3**  **MÔN: Toán – TUẦN 3 -Tiết 11** |

**Tên bài dạy: ÔN TẬP VỀ HÌNH HỌC**

**I. MỤC TIÊU:**

***1. Kiến thức :***

- Tính được độ dài đường gấp khúc, chu vi hình tam giác, hình chữ nhật.

***2. Kĩ năng :***

- Thực hiện tốt các bài tập theo chuẩn: Bài 1; Bài 2; Bài 3.

***3. Thái độ:***

- Yêu thích môn học. Rèn thái độ tích cực, sáng tạo và hợp tác.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

***1. Giáo viên:*** Máy chiếu, bảng phụ.

***2. Học sinh:*** Đồ dùng học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung các hoạt động dạy học** | **Phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học tương ứng** | | **Đồ dùng** |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3’ | **I. Ôn bài cũ** | - Yêu cầu học sinh lên bảng làm bài tập.  - Nhận xét bài cho HS. | - HS thực hiện yêu cầu. | Bảng phụ. |
| 2’ | **II. Dạy bài mới**  **1. Giới thiệu bài** | -GV giới thiệu mục tiêu tiết học.  - GV ghi tên bài lên bảng. | - HS lắng nghe.  - HS viết tên bài vào vở. |  |
| 28’  10’ | **2. Bài tập**  **- Bài tập 1:**  MT : Ôn lại kiến thức tính chu vi. | - Yêu cầu HS đọc đề bài.  - Yêu cầu HS quan sát đường gấp khúc.  - Đường gấp khúc có mấy đoạn thẳng là những đoạn thẳng nào? Nêu độ dài của từng đoạn thẳng?  **- Muốn tính độ dài đường gấp khúc ta làm như thế nào?**  - Yêu cầu HS làm bài.  - GV nhận xét.  - Yêu cầu HS đọc phần b.  **- Nêu cách tính chu vi của 1 hình.**  - Yêu cầu HS tính chu vi hình MNP.  - Em có nhận xét gì về cv của hình MNP và đường gấp khúc ABCD. | - 1 HS đọc yêu cầu phần a.  - HS quan sát để trả lời  - Đường gấp khúc gồm 3 đoạn thẳng tạo thành đó là AB, BC, CD. Độ dài đoạn thẳng: AB = 34 cm, BC = 12 cm, CD = 40 cm.  - Ta tính tổng độ dài các đoạn thẳng của đường gấp khúc đó.  - HS giải vào vở.  **Bài giải:**  Độ dài đường gấp khúc ABCD là:  34 + 12 + 40 = 86 (cm)  Đáp số: 86 cm  - HS nhận xét.  - HS đọc  - Chu vi của 1 hình chính là tổng độ dài các cạnh của hình đó.  - 1 h/s lên bảng làm, lớp làm vào vở.  **Bài giải.**  Chu vi hình tam giác MNP là:  34 + 12 + 40 = 86 (cm)  Đáp số: 86 cm.  - H/s nhận xét.  - Chu vi hình tam giác bằng độ dài đường gấp khúc khép kín chính là hình tam giác MNP. | Máy chiếu  Bảng nhóm |
| 9’ | **- Bài tập 2:**  MT: Ôn lại kiến thức tính diện tích 1 hình. | - Yêu cầu HS đọc đề bài.  **- Nêu cách đo đoạn thẳng cho trước rồi tính cv hình chữ nhật ABCD.**  - G/v nhận xét | - 1 HS đọc đề bài.  - H/s đo các đoạn thẳng.  - Tính cv hình chữ nhật, giải vào vở.  **Bài giải.**  Chu vi hình chữ nhật ABCD là:  3 + 2 + 3 + 2 = 10 (cm)  Đáp số: 10 cm.  - H/s nhận xét. | Máy chiếu  Bảng nhóm |
| 5’ | **- Bài tập 3:**  MT: Rèn kĩ năng đếm hình tam giác, hình vuông | - Yêu cầu HS đọc đề bài.  - Yêu cầu HS quan sát hình, đếm hình.  *- Y/c gọi tên hình vuông theo cách đánh số.*  - GV nhận xét. | - HS đọc đề bài.  - H/s quan sát, đánh số hình vuông, đếm hình vg có trong hình vẽ, gọi tên.  - Có 6 hình tam giác là:   |  |  | | --- | --- | | H1: 1  H2: 2  H3: 4 | H4: 5  H5: 2 + 3 + 4  H6: 1 + 6 + 5 |   - HS nhận xét. | Máy chiếu  Bảng nhóm |
| 4’ | **Bài tập 4**  MT: Rèn kĩ năng vẽ hình | - HS đọc YC  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 để vẽ thêm đoạn thẳng trong hình  - Mời HS chữa bài, các nhóm khác NX, bổ sung các cách vẽ khác nhau  - GV chốt đáp án, dạng toán. | - HS đọc YC  - HS thảo luận  - HS trình bày  - HS lắng nghe | Máy chiếu  Bảng nhóm |
| 3’ | **III. Củng cố - dặn dò** | - Cho HS chơi trò chơi “Vòng quay may mắn”  - Phổ biến luật chơi, cách chơi  - Mời HS lên chơi  - Tuyên dương HS thắng cuộc  -Hỏi HS hôm nay được ôn tập những kiến thức gì?  - GV nhận xét tiết học.  - Dặn dò chuẩn bị bài sau. | - HS nghe  - HS chơi  -HS trả lời.  - HS lắng nghe. | Máy chiếu |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM, BỔ SUNG:**